

MÀU SẮC VÀ CẢM XÚC THẨM MỸ TRONG ĐÀO TẠO TƯ DUY SÁNG TẠO CHO SINH VIÊN THIẾT KẾ

ThS. Đào Quỳnh Anh

Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp
Tác giả liên hệ: handicraft1909@gmail.com

Ngày nhận: 25/9/2025

Ngày nhận bản sửa: 12/10/2025

Ngày duyệt đăng: 24/10/2025

DOI: 10.71192/697898puouup

Tóm tắt

Màu sắc không chỉ là yếu tố thị giác mà còn là ngôn ngữ truyền tải cảm xúc và giá trị thẩm mỹ, giữ vai trò quan trọng trong quá trình hình thành tư duy sáng tạo của sinh viên thiết kế. Việc hiểu và vận dụng màu sắc gắn với cảm xúc thẩm mỹ giúp sinh viên phát triển khả năng cảm thụ, khơi dậy trí tưởng tượng và xây dựng phong cách cá nhân. Tuy nhiên, trong đào tạo hiện nay, việc giảng dạy màu sắc còn thiên về kỹ thuật phối màu, thiếu chiều sâu cảm xúc và trải nghiệm thực tiễn. Bài viết này tập trung làm rõ cơ sở lý luận về mối quan hệ giữa màu sắc và cảm xúc thẩm mỹ trong phát triển tư duy sáng tạo, phân tích thực trạng giảng dạy ở Việt Nam và đề xuất các giải pháp nhằm đổi mới chương trình, phương pháp, gắn kết văn hóa - công nghệ - thực tiễn, hướng tới đào tạo thế hệ nhà thiết kế sáng tạo, giàu bản sắc và năng lực hội nhập.

Từ khóa: Màu sắc, cảm xúc thẩm mỹ, tư duy sáng tạo, sinh viên thiết kế, đào tạo thiết kế.

Color and Aesthetic Emotion in Developing Creative Thinking for Design Students

Dao Quynh Anh, MA.

University of Art and Design

Corresponding Author: handicraft1909@gmail.com

Abstract

Color is not only a visual element but also a language that conveys emotions and aesthetic values, playing a crucial role in shaping the creative thinking of design students. Understanding and applying color in connection with aesthetic emotions enables students to develop perceptual sensitivity, stimulate imagination, and build their own personal style. However, current training programs in Vietnam often emphasize technical aspects of color mixing, while lacking emotional depth and practical experience. This paper clarifies the theoretical foundations of the relationship between color and aesthetic emotion in developing creative thinking, analyzes the current teaching practices in Vietnam, and proposes solutions to reform curricula and teaching methods by integrating culture, technology, and practice, thereby aiming to foster a new generation of designers who are creative, distinctive, and globally competent.

Keywords: Color, Aesthetic emotion, Creative thinking, Design students, Design education.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh xã hội hiện đại, thiết kế không chỉ dừng lại ở kỹ năng kỹ thuật mà còn đòi hỏi năng lực tư duy sáng tạo và khả năng kết nối cái đẹp với đời sống. Màu sắc, với tư cách là ngôn ngữ thị giác, và cảm xúc thẩm mỹ, với tư cách là động lực sáng tạo, giữ vai trò trung tâm trong quá trình hình thành bản lĩnh nghệ thuật cho sinh viên thiết kế.

Từ lâu, màu sắc đã được nhân loại sử dụng để biểu đạt cảm xúc, tín ngưỡng và triết lý nhân sinh, từ nghệ thuật phương Tây thời Phục hưng cho đến hội họa phương Đông gắn với yếu tố biểu tượng

và tâm linh. Các triết gia như Immanuel Kant cũng khẳng định cái đẹp gắn liền với một “khoái cảm vô tư”, vượt lên trên lợi ích vật chất, trở thành động lực sáng tạo nghệ thuật. Như vậy, mối quan hệ giữa màu sắc và cảm xúc thẩm mỹ không chỉ là vấn đề thị giác, mà còn liên quan đến sự hình thành tư duy và nhân sinh quan của con người.

Đối với sinh viên thiết kế, khả năng sử dụng màu sắc một cách tinh tế, gắn kết với cảm xúc thẩm mỹ chính là nền tảng để phát triển tư duy sáng tạo và phong cách cá nhân. Tuy nhiên, thực tế giảng dạy ở Việt Nam hiện nay vẫn còn nặng về lý thuyết và

kỹ thuật, thiếu trải nghiệm cảm xúc, thiếu gắn kết với thực tiễn nghề nghiệp và môi trường văn hóa - xã hội. Đây là khoảng trống cần được lấp đầy nếu muốn nâng cao chất lượng đào tạo thiết kế, đáp ứng nhu cầu nhân lực sáng tạo trong bối cảnh hội nhập toàn cầu.

Xuất phát từ những yêu cầu trên, bài viết này nhằm: Làm rõ cơ sở lý luận về vai trò của màu sắc và cảm xúc thẩm mỹ trong phát triển tư duy sáng tạo cho sinh viên thiết kế; Phân tích thực trạng giảng dạy tại Việt Nam, chỉ ra những hạn chế và thách thức; Đề xuất định hướng và giải pháp đổi mới, hướng tới đào tạo thế hệ nhà thiết kế có năng lực sáng tạo, bản sắc cá nhân và khả năng hội nhập quốc tế.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý luận

2.1.1. Tổng quan về mối quan hệ giữa màu sắc, cảm xúc thẩm mỹ và tư duy nghệ thuật

Tiến trình phát triển, màu sắc luôn được xem là yếu tố nền tảng, vừa mang tính khoa học vừa mang tính nghệ thuật. Khi tiếp cận ở góc độ thẩm mỹ, màu sắc không đơn thuần chỉ là phương tiện thị giác mà còn là công cụ biểu đạt cái đẹp và giá trị nhân văn. Từ thời kỳ Phục hưng, các danh họa như Leonardo da Vinci, Michelangelo hay Raphael đã sử dụng màu sắc nhằm khắc họa chiều sâu không gian và bộc lộ cảm xúc nhân vật. Trong nghệ thuật phương Đông, đặc biệt là hội họa truyền thống Trung Hoa, Nhật Bản hay Việt Nam, màu sắc lại gắn liền với tính biểu tượng và quan niệm triết học. Mỗi gam màu đều mang ý nghĩa tinh thần, gắn với niềm tin, phong tục và mối quan hệ hài hòa giữa con người với vũ trụ. Khác với những cảm xúc thông thường gắn với nhu cầu sinh tồn, cảm xúc thẩm mỹ mang tính tinh tế và trừu tượng, hướng con người đến sự hài hòa, cân bằng và lý tưởng hóa. Nhà triết học Kant từng khẳng định cái đẹp khơi gợi một loại khoái cảm đặc biệt, vượt lên trên lợi ích vật chất và thỏa mãn tức thời, trở thành động lực thúc đẩy sáng tạo nghệ thuật. Như vậy, có thể nói rằng, màu sắc là phương tiện, còn cảm xúc thẩm mỹ là động lực; sự kết hợp giữa chúng chính là nền tảng để hình thành và phát triển tư duy nghệ thuật. Trong đào tạo thiết kế, không chỉ bao gồm khả năng nhận biết và đánh giá cái đẹp mà còn là năng lực tổ chức, sáng tạo và truyền đạt thông điệp thông qua ngôn ngữ thị giác. Lý thuyết trường phái Bauhaus, đặc biệt là Johannes Itten, việc dạy học màu sắc phải dựa trên sự kết hợp giữa nghiên cứu

lý thuyết và trải nghiệm cá nhân. Sinh viên không chỉ học các quy luật phối màu, độ sáng tối hay tính tương phản, mà quan trọng hơn là học cách cảm nhận tác động của màu sắc lên cảm xúc. Điều này tạo nên mối liên hệ mật thiết giữa tri thức và cảm xúc, giữa lý tính và trực giác. Chẳng hạn như, màu đỏ thường gợi cảm giác mạnh mẽ, khẩn cấp hoặc đam mê; màu xanh lam tạo sự yên tĩnh, tin cậy; trong khi màu vàng gắn với sự tươi vui và năng động. Những phản ứng này không chỉ mang tính sinh học mà còn được củng cố bởi yếu tố văn hóa. Theo tác giả Hữu Thị Hồng Hoa, “quan hệ thẩm mỹ của con người với hiện thực được biểu hiện trên tất cả các lĩnh vực của cuộc sống, trong mọi hoạt động của con người, song, hình thái biểu hiện cao nhất của mối quan hệ này là nghệ thuật” [1].

Tác giả Nguyễn Văn Chung viết: “Màu sắc cũng có thể ảnh hưởng đến quyết định và hành vi của con người như truyền đạt thông điệp, tạo ra sự tương tác và gợi lên sự quan tâm của người nhìn” [2]. Mỗi nền văn hóa có một hệ thống biểu tượng màu sắc riêng, phản ánh quan niệm về thế giới và giá trị tinh thần. Màu trắng trong văn hóa phương Tây thường gắn với sự tinh khiết, trong sáng, nhưng trong văn hóa Á Đông, lại liên quan đến tang tóc và sự mất mát. Do đó, thiết kế không thể chỉ tiếp cận màu sắc ở mức độ kỹ thuật hay thị giác mà cần được trang bị khả năng phân tích ý nghĩa văn hóa của màu sắc. Sự phát triển tư duy nghệ thuật của sinh viên là kết quả của sự tác động qua lại giữa ba yếu tố: màu sắc, cảm xúc thẩm mỹ, văn hóa. Màu sắc cung cấp chất liệu để biểu đạt, cảm xúc thẩm mỹ khơi dậy khả năng sáng tạo, còn văn hóa định hướng giá trị và cách thức vận dụng. Tạo nền tảng để người học không chỉ phát triển kỹ năng nghề mà còn hình thành được phong cách sáng tạo riêng biệt. Màu sắc và cảm xúc cho thấy đây là hai yếu tố không thể tách rời trong quá trình phát triển tư duy nghệ thuật. Màu sắc mang lại sự phong phú về thị giác, cảm xúc thẩm mỹ nuôi dưỡng sự rung động và sáng tạo, còn văn hóa cung cấp bối cảnh và ý nghĩa để kết nối tác phẩm với xã hội. Việc hiểu và vận dụng sâu sắc những yếu tố này sẽ giúp sinh viên phát triển tư duy nghệ thuật, trở thành những người sáng tạo có khả năng đóng góp cho sự phát triển của mỹ thuật ứng dụng và nền công nghiệp sáng tạo trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

2.1.2. Vai trò của màu sắc trong phát triển tư duy nghệ thuật

Việc nghiên cứu và vận dụng màu sắc đúng giúp người học phát triển khả năng nhìn nhận cái đẹp ở nhiều góc độ, đồng thời, mở rộng năng lực sáng tạo trong quá trình lao động nghệ thuật. Màu sắc là ngôn ngữ thị giác có khả năng tác động trực tiếp đến cảm giác và tư duy. Chính đặc điểm này khiến màu sắc trở thành một phương tiện đặc biệt, có khả năng kích thích tưởng tượng và định hình ấn tượng ban đầu. Màu sắc giữ vai trò quan trọng trong việc nuôi dưỡng trí tưởng tượng và khả năng sáng tạo. Mỗi gam màu, mỗi sắc độ đều chứa đựng những khả năng biểu đạt, mở ra nhiều hướng khai thác. Sinh viên được khuyến khích thử nghiệm phối hợp màu sắc, họ sẽ hình thành thói quen khám phá, vượt qua những khuôn mẫu để tìm ra giải pháp. Trải nghiệm giúp phát triển tư duy linh hoạt, nhạy bén và giàu tính cá nhân.

Lịch sử mỹ thuật, mỗi gam màu đều được gắn với những ý nghĩa văn hóa và biểu tượng khác nhau. Màu vàng trong hội họa tôn giáo phương Tây gắn liền với sự thiêng liêng, ánh sáng thần thánh; trong khi ở phương Đông, vàng lại biểu trưng cho quyền lực và uy nghi. Khi tiếp cận màu sắc dưới góc độ văn hóa, sinh viên không chỉ rèn luyện kỹ năng phối màu mà còn học được cách khai thác ý nghĩa biểu tượng để làm giàu thêm chiều sâu tác phẩm. Việc tìm kiếm và khẳng định phong cách cá nhân thông qua màu sắc là một quá trình quan trọng để xây dựng bản lĩnh. Từ chỗ bắt chước những quy luật cơ bản, dần hình thành khả năng sáng tạo độc lập, biết cách lựa chọn màu sắc phù hợp với ý tưởng và cá tính. Đây chính là bước chuyển từ học tập kỹ năng sang phát triển tư duy nghệ thuật bền vững. Tác giả Ngọc Hương cho rằng: “Quan điểm về màu sắc của chúng ta sẽ chịu trách nhiệm cho một loạt kích thích trong mối quan hệ tâm lý về tiềm thức lẫn ý thức của không gian tâm lý con người. Mặc dù mắt người nhận biết được vô hạn màu sắc và các màu sắc đó luôn biến đổi dựa trên môi trường quang giữa ánh sáng và góc nhìn” [3]. Màu sắc còn có tác động mạnh đến khả năng tư duy thiết kế trong bối cảnh công nghệ số. Hiểu và vận dụng màu sắc một cách sáng tạo giúp sinh viên phát triển tư duy gắn liền với nhu cầu xã hội. Có thể khẳng định màu sắc là yếu tố giữ vai trò then chốt trong quá trình phát triển tư duy nghệ thuật của sinh viên thiết kế. Là công cụ trực quan để biểu đạt cảm xúc, là phương tiện tư duy giúp

hình thành ý tưởng, kết nối nghệ thuật với văn hóa. Như vậy, màu sắc không chỉ dừng lại ở mức độ trang trí mà trở thành nhân tố quyết định trong việc nuôi dưỡng và phát triển tư duy nghệ thuật toàn diện, giúp sinh viên bản lĩnh, cá tính và khả năng sáng tạo.

2.1.3. Cảm xúc thẩm mỹ và sự hình thành tư duy nghệ thuật

Nếu màu sắc là ngôn ngữ thị giác thì cảm xúc thẩm mỹ chính là tiếng nói của tâm hồn, giúp chuyển hóa trải nghiệm thị giác thành tư duy và biểu đạt nghệ thuật. Sự phát triển tư duy nghệ thuật không thể tách rời quá trình hình thành và nuôi dưỡng cảm xúc thẩm mỹ, những rung động tinh tế đó là nền tảng để người học biết cách sáng tạo ra cái đẹp và lan tỏa giá trị thẩm mỹ đến cộng đồng. Nhà triết học Immanuel Kant từng cho rằng cái đẹp gợi nên một loại khoái cảm vô tư, nghĩa là, nó không bị chi phối bởi lợi ích vật chất mà mang lại sự thăng hoa tinh thần [4]. Trong nghệ thuật, chính khoái cảm vô tư ấy là động lực khiến con người muốn sáng tạo, muốn tìm tòi những cách biểu đạt mới để làm phong phú đời sống tinh thần. Với sinh viên, việc hình thành cảm xúc giúp họ yêu cái đẹp, rèn luyện khả năng biến cái đẹp thành ngôn ngữ sáng tạo. Đào tạo thiết kế, sinh viên học cách phân tích tác động của màu sắc, hình khối và bố cục, đồng thời, cảm nhận giá trị biểu đạt và rung động thẩm mỹ mà những yếu tố đó mang lại. Nhờ vậy, tư duy nghệ thuật không chỉ chính xác về kỹ thuật mà còn giàu cảm xúc, có khả năng chạm đến tâm hồn người thưởng thức. Cảm xúc thẩm mỹ còn là nền tảng để hình thành năng lực đánh giá và phê bình nghệ thuật. Có thể lý giải vì sao một bảng màu tạo nên cảm giác hài hòa, hoặc vì sao một không gian mang lại sự tĩnh tại. Khả năng đánh giá này không chỉ giúp sinh viên học hỏi từ những giá trị nghệ thuật đã có mà còn giúp họ tự điều chỉnh và nâng cao khả năng sáng tạo. Như vậy, cảm xúc thẩm mỹ vừa là điểm xuất phát của sáng tạo, vừa là tiêu chuẩn để kiểm chứng giá trị của sản phẩm nghệ thuật.

Thực tế cho thấy nhiều sinh viên thường chú trọng đến kỹ thuật và công cụ, mà ít dành thời gian để cảm nhận, chiêm nghiệm cái đẹp trong đời sống. Điều này dẫn đến tình trạng sản phẩm thiết kế đôi khi chính xác về mặt kỹ thuật nhưng lại thiếu chiều sâu cảm xúc và sức thuyết phục. Vì vậy, vai trò của giảng viên trong việc khơi dậy cảm xúc thẩm mỹ cho sinh viên là rất lớn. Cảm xúc thẩm mỹ góp phần quan trọng trong việc hình thành bản sắc

cá nhân. Mỗi người có một cách cảm nhận cái đẹp riêng, gắn liền với trải nghiệm sống và nền tảng văn hóa. Khi được nuôi dưỡng đúng cách, cảm xúc sẽ giúp sinh viên tìm thấy lối đi riêng, tránh tình trạng sao chép phụ thuộc vào xu hướng. Bản sắc cá nhân chính là yếu tố giúp khẳng định vị thế trong nghề. Như vậy, có thể nói, cảm xúc thẩm mỹ không chỉ là yếu tố nội tâm mà còn là động lực để sinh viên xây dựng thương hiệu cá nhân và con đường sáng tạo bền vững. Qua đó, có thể thấy cảm xúc thẩm mỹ không chỉ là yếu tố phụ trợ mà là trung tâm trong quá trình hình thành tư duy nghệ thuật. Nuôi dưỡng trực giác, kết nối lý trí với cảm xúc, hình thành năng lực đánh giá, tạo bản sắc cá nhân và lan tỏa giá trị thẩm mỹ. Với sinh viên thiết kế, việc phát triển cảm xúc thẩm mỹ chính là con đường tất yếu để trở thành những nhà thiết kế giỏi, biết cách tạo ra những sản phẩm vừa đẹp mắt, vừa giàu ý nghĩa tinh thần. Sự hình thành tư duy là một quá trình, trong đó, cảm xúc thẩm mỹ giữ vai trò cốt lõi. Nếu màu sắc mang đến chất liệu thị giác, thì cảm xúc cung cấp động lực và định hướng sáng tạo. Chính sự kết hợp giữa hai yếu tố này giúp sinh viên phát triển tư duy toàn diện, từ sáng tạo cá nhân cho đến trách nhiệm xã hội của người làm nghề. Đây là nền tảng để xây dựng thể hệ nhà thiết kế, vừa có kỹ năng chuyên môn, vừa có tâm hồn nhạy cảm, sẵn sàng đóng góp cho sự phát triển của mỹ thuật ứng dụng trong thời kỳ hội nhập.

2.2. Thực trạng giảng dạy màu sắc và cảm xúc thẩm mỹ trong đào tạo thiết kế tại Việt Nam

Trong những năm gần đây, đào tạo thiết kế tại Việt Nam có nhiều bước phát triển, phản ánh nhu cầu xã hội đối với lực lượng lao động sáng tạo. Tuy nhiên, khi đi sâu vào khía cạnh giảng dạy màu sắc và nuôi dưỡng cảm xúc thẩm mỹ, vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế.

Thứ nhất, việc giảng dạy màu sắc trong các trường thiết kế thường thiên về truyền đạt kỹ thuật phối màu, quy luật ánh sáng - sắc độ, trong khi khía cạnh cảm xúc và tác động tâm lý học của màu sắc chưa được chú trọng đúng mức. Sinh viên thường biết cách phối hợp màu sắc theo công thức, nhưng lại khó diễn đạt được cảm xúc thẩm mỹ hay bản sắc cá nhân thông qua ngôn ngữ màu sắc.

Thứ hai, các phương pháp giảng dạy còn nặng tính lý thuyết và truyền thụ một chiều. Nhiều giờ học vẫn chủ yếu là phân tích mẫu có sẵn, thay vì khuyến khích sinh

viên tự trải nghiệm, thử nghiệm hoặc khám phá sự tác động tinh tế của màu sắc trong bối cảnh đa dạng. Điều này khiến sinh viên ít có cơ hội phát triển trực giác thẩm mỹ và khả năng sáng tạo độc lập.

Thứ ba, cơ sở vật chất và môi trường học tập còn hạn chế. Một số trường thiếu studio, phòng thí nghiệm ánh sáng - màu sắc hoặc công cụ công nghệ số để mô phỏng hiệu ứng thị giác. Hệ quả là sinh viên chỉ quen làm việc trên giấy hoặc các phần mềm cơ bản, chưa có cơ hội quan sát và trải nghiệm màu sắc trong nhiều không gian và ngữ cảnh khác nhau.

Thứ tư, mối liên kết giữa nhà trường và doanh nghiệp thiết kế trong đào tạo còn mờ nhạt. Ít có cơ hội cho sinh viên tham gia dự án thực tế, nơi màu sắc và cảm xúc thẩm mỹ được ứng dụng trực tiếp để giải quyết các yêu cầu sáng tạo và thị trường. Điều này làm giảm tính thực tiễn của việc học, khiến sản phẩm thiết kế của sinh viên đôi khi chính xác về kỹ thuật nhưng thiếu sức sống và chiều sâu cảm xúc.

Cuối cùng, yếu tố con người cũng ảnh hưởng lớn. Một bộ phận giảng viên vẫn duy trì phương pháp dạy học truyền thống, ít cập nhật xu hướng quốc tế hay kết hợp nghiên cứu tâm lý học - văn hóa học về màu sắc. Bên cạnh đó, nhiều sinh viên còn chú trọng đến kết quả bài tập hơn là quá trình trải nghiệm cảm xúc, dẫn đến sản phẩm thiếu chiều sâu thẩm mỹ.

Tóm lại, thực trạng cho thấy việc giảng dạy màu sắc và cảm xúc thẩm mỹ trong đào tạo thiết kế tại Việt Nam còn nhiều khoảng trống. Các vấn đề nổi bật là: thiếu sự cân bằng giữa kỹ thuật và cảm xúc; thiếu trải nghiệm sáng tạo; hạn chế về cơ sở vật chất và môi trường thực tiễn; chưa khai thác tốt yếu tố văn hóa và bản sắc dân tộc. Đây chính là những thách thức lớn, đồng thời, cũng là cơ sở để đề xuất các giải pháp đổi mới.

2.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả giảng dạy màu sắc và cảm xúc

Để khắc phục những hạn chế được nêu trong thực trạng, một hệ thống giải pháp đồng bộ được đề xuất, tập trung vào năm trụ cột chính sau:

2.3.1. Đổi mới phương pháp giảng dạy: Từ lý thuyết sang trải nghiệm và cảm nhận

Giải pháp này nhằm chuyển đổi từ cách tiếp cận truyền thống, nặng về kỹ thuật sang mô hình lấy cảm xúc và trải nghiệm cá nhân làm trung tâm.

- *Tổ chức các dự án học tập định hướng cảm xúc (Emotion-Driven Projects)*: Thay vì các bài tập phối màu công thức, sinh

viên được giao các dự án yêu cầu sử dụng màu sắc để “kể chuyện” - diễn đạt một cảm xúc cụ thể (như sự cô đơn, niềm hân hoan), xây dựng tính cách nhân vật hoặc chuyển tải một câu chuyện văn hóa.

- *Đa dạng hóa hình thức trải nghiệm*: Tổ chức các hoạt động ngoại khóa như “Săn màu” (Color Hunting) - yêu cầu sinh viên ghi chép, chụp ảnh, phác thảo màu sắc từ đời sống (chợ, phố cổ, lễ hội) để xây dựng một “thư viện cảm xúc” cá nhân từ thực tế.

- *Áp dụng phương pháp phản biện và thuyết trình*: Tạo diễn đàn để sinh viên trình bày và bảo vệ các lựa chọn màu sắc của mình, giải thích rõ ý đồ cảm xúc và thẩm mỹ đằng sau tác phẩm, qua đó, phát triển tư duy phản biện và khả năng diễn ngôn về nghệ thuật.

2.3.2. Ứng dụng công nghệ số và kết hợp kỹ thuật truyền thống

Cần tận dụng công nghệ để mở rộng biên độ sáng tạo, đồng thời, duy trì sự nhạy cảm với chất liệu từ thủ công.

- *Tích hợp công cụ số để mô phỏng và phân tích*: Sử dụng các phần mềm (Adobe Color, Pantone Studio), công cụ Thực tế ảo (VR) và Thực tế tăng cường (AR) để sinh viên có thể nhanh chóng thử nghiệm, quan sát hiệu ứng màu sắc trong các bối cảnh không gian đa dạng một cách trực quan và sinh động.

- *Duy trì và đề cao thực hành thủ công*: Khuyến khích sinh viên thực hành pha màu truyền thống (son, mực), vẽ tay và cắt dán thủ công. Trải nghiệm vật lý này là vô giá để phát triển một cảm nhận tinh tế về sắc độ, chất liệu và sự tương tác màu mà màn hình kỹ thuật số khó có thể chuyển tải hết được.

2.3.3. Tăng cường kết nối thực tiễn và tích hợp văn hóa bản địa

Giải pháp này hướng đến việc thu hẹp khoảng cách giữa nhà trường và thực tế nghề nghiệp, đồng thời, khai thác nguồn cảm hứng từ văn hóa Việt.

- *Phát triển các dự án thực tế với doanh nghiệp (Project-Based Learning)*: Thiết lập các “học kỳ doanh nghiệp” hoặc dự án capstone, nơi sinh viên làm việc trực tiếp với các công ty thiết kế, thương hiệu để giải quyết các bài toán sáng tạo thực tế. Tiêu chí đánh giá bắt buộc phải bao gồm khả năng lý giải việc sử dụng màu sắc dựa trên cảm xúc mục tiêu và đối tượng khách hàng.

- *Định hướng khai thác bản sắc văn hóa Việt Nam*: Thiết kế các chuyên đề hoặc dự án nghiên cứu chuyên sâu về hệ thống

màu sắc trong văn hóa Việt (màu của lễ hội, trang phục truyền thống, tranh dân gian), từ đó, giúp sinh viên xây dựng một “ngân hàng màu sắc” mang đậm bản sắc dân tộc để ứng dụng vào sáng tạo đương đại.

2.3.4. Nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên

Chất lượng giảng viên là yếu tố then chốt để hiện thực hóa các giải pháp đổi mới.

- *Bồi dưỡng chuyên môn và phương pháp sư phạm*: Tổ chức các khóa đào tạo, hội thảo chuyên sâu cho giảng viên về Tâm lý học màu sắc, Lý thuyết thẩm mỹ đương đại và các phương pháp giảng dạy tích cực.

- *Khuyến khích nghiên cứu và chuyển giao*: Tạo cơ chế hỗ trợ giảng viên thực hiện các đề tài nghiên cứu ứng dụng về màu sắc và cảm xúc thẩm mỹ trong bối cảnh Việt Nam, đồng thời, chuyển giao kết quả nghiên cứu vào chương trình giảng dạy.

2.3.5. Đổi mới đánh giá và phát triển bản sắc cá nhân

Thay đổi cách đánh giá là đòn bẩy để thay đổi thái độ học tập, hướng tới việc hình thành phong cách riêng cho mỗi sinh viên.

- *Áp dụng đa dạng hình thức đánh giá*: Chuyển từ đánh giá sản phẩm cuối cùng sang đánh giá toàn diện quá trình, bao gồm: nhật ký cảm xúc (reflective journal), bài thuyết trình ý tưởng, portfolio quá trình và khả năng phản biện. Điều này buộc sinh viên phải quan tâm đến chiều sâu cảm xúc và tư duy đằng sau tác phẩm.

- *Khuyến khích xây dựng “ngôn ngữ màu sắc” cá nhân*: Thông qua các bài tập tự khám phá bản thân và phân tích các nhà thiết kế có ảnh hưởng, sinh viên được hướng dẫn để xác định và phát triển một bảng màu “chữ ký” riêng, làm nền tảng cho một phong cách sáng tạo bền vững và độc đáo.

Với hệ thống giải pháp đồng bộ này, việc giảng dạy màu sắc và cảm xúc thẩm mỹ sẽ không còn là một môn học kỹ thuật đơn thuần, mà trở thành một hành trình đào tạo toàn diện, giúp sinh viên vừa có kỹ năng chuyên môn vững vàng, vừa sở hữu một tâm hồn nhạy cảm và một bản sắc sáng tạo rõ nét.

3. Kết luận

Màu sắc và cảm xúc thẩm mỹ giữ vai trò cốt lõi trong quá trình hình thành tư duy nghệ thuật của sinh viên thiết kế. Màu sắc là ngôn ngữ thị giác tạo nên vẻ đẹp hình thức, đồng thời, gợi mở cảm xúc và bản sắc sáng tạo. Cảm xúc thẩm mỹ giúp sinh viên chuyên hóa trải nghiệm thị giác thành tư duy nghệ thuật, nuôi dưỡng trực giác, khả năng đánh giá và biểu đạt cá nhân.

Thực tiễn đào tạo cho thấy bên cạnh những kết quả tích cực, vẫn tồn tại hạn chế về chương trình, phương pháp và điều kiện thực hành, đòi hỏi sự đổi mới đồng bộ. Đặc biệt, cần chú trọng phát triển cảm xúc thẩm mỹ, khuyến khích trải nghiệm sáng tạo và ứng dụng công nghệ. Việc kết hợp chất liệu văn hóa dân tộc với xu hướng toàn cầu

sẽ giúp hình thành thế hệ nhà thiết kế có khả năng hội nhập nhưng vẫn giữ bản sắc.

Phát triển tư duy nghệ thuật không thể tách rời màu sắc và cảm xúc thẩm mỹ - đó là nền tảng để đào tạo những nhà thiết kế sáng tạo, có chiều sâu và đóng góp cho ngành công nghiệp sáng tạo trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

Tài liệu tham khảo

[1] H. T. H. Hoa, “Sự biểu hiện của cái đẹp trong lĩnh vực nghệ thuật,” *Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật*, no. 421, Jul. 2019. [Online]. Available: <http://www.vanhoanghethuat.vn/su-bieu-hien-cua-caidep-trong-linh-vuc-nghe-thuat.htm>. [Accessed: Sep. 30, 2025].

[2] N.V.Chung, “Màu sắc trong học tập, thiết kế và các phương pháp tiếp cận cho sinh viên khối ngành Mỹ thuật”, *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa*, T11/2024, Tr120

[3] N. Hương, “Vai trò của màu sắc trong kiến trúc: hiệu ứng kích thích tâm lý và thị giác,” *Kienviet.net*, Nov. 9, 2023. [Online]. Available: <https://kienviet.net/2023/11/9/vai-tro-cua-mau-sac-trong-kien-truc-hieu-ung-kich-thich-tam-ly-va-thi-giac>. [Accessed: Sep. 30, 2025].

[4] I. Kant, *Critique of the Power of Judgment*. Cambridge, U.K.: Cambridge University Press, 2000. (Original work published 1790).